

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI



**BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU
VÀ QUY CHUẨN BIỂN HIỆU
CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN**

MỤC LỤC

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU VÀ QUY CHUẨN BIỂU HIỆU CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN	3
III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN	5
1. Logo và hệ quy chuẩn	6
2. Một số sản phẩm áp dụng bộ nhận diện thương hiệu	8
III. BỘ QUY CHUẨN BIỂU HIỆU, CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN	12
1. Khu vực chung	18
2. Khu Hiệu bộ	19
3. Khu hành chính, làm việc	20
4. Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 1 và 2	22
5. Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 3	24
6. Thang máy	25
7. Thang bộ	27
8. Phòng hội thảo	28
9. Phòng học lý thuyết cơ sở 1 và 2	29
10. Phòng học lý thuyết cơ sở 3	30
11. Phòng học thực hành cơ sở 1 và 2	31
12. Phòng học thực hành cơ sở 3	32
13. Hội trường A11	33
14. Hội trường A3	34
15. Hội trường C19 (lớn)	36
16. Hội trường C19 (nhỏ)	37
17. Biểu cổ động trực quan	38

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU VÀ QUY CHUẨN BIẾN HIỆU CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội có tiền thân từ trường kỹ nghệ thời Pháp, với lịch sử 123 năm xây dựng và phát triển. Trong hành trình 3 thế kỷ, các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên, sinh viên nhà trường đã gìn giữ nét truyền thống của trường kỹ thuật, sáng tạo, đổi mới phát triển trường thành một cơ sở đào tạo đại học hàng đầu của Việt Nam và tiệm cận với xu hướng đào tạo tiên tiến trên thế giới. Nét riêng của nhà trường không chỉ ở đào tạo mà còn là nét riêng của văn hóa, con người Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Là trường đại học với 3 cơ sở diện tích trên 50 ha, quy mô đào tạo trên 30 nghìn học viên sinh viên, nhiều cấp trình độ, nhiều ngành nghề từ cao đẳng đến tiến sĩ, bao gồm cả khối ngành kỹ thuật, kinh tế, xã hội và ngôn ngữ,... Sự đa dạng ấy cũng tạo nên nét riêng trong không gian học tập, cảnh quan của nhà trường. Tuy nhiên, đến với Đại học Công nghiệp Hà Nội, cảm nhận chung của mọi người là sự hiện đại nhưng vẫn ẩn chứa nét truyền thống của một trường kỹ

nghệ lâu đời của Việt Nam. Cảnh quan, không gian mở ra thênh thang, những tòa nhà cao tầng, trang thiết bị hiện đại, khuôn viên khang trang, xanh, sạch, đẹp,...

Theo Báo cáo phân tích kết quả thăm dò mức độ hài lòng của sinh viên đối với dịch vụ giáo dục tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội năm 2020, 26.649 sinh viên tham gia khảo sát (trên tổng số 30.021 sinh viên theo học, tại thời điểm tháng 12/2020) bày tỏ hài lòng đối với môi trường đào tạo tại nhà trường. Điểm số trung bình mức độ hài lòng của sinh viên đối với lĩnh vực này là 4,03/ 5,00 điểm. Đối với viên chức, người lao động, kết quả khảo sát từ 1.286 người tham gia (trên tổng số 1.300 viên chức, người lao động, tại thời điểm tháng 12/2020) cho thấy, tỉ lệ hài lòng chung thông qua 40 câu hỏi đánh giá mức độ hài lòng đối với môi trường làm việc đạt trên 90%.

Trong Chiến lược phát triển trường giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030, Đại học Công nghiệp Hà Nội hướng tới mục tiêu phát

triển thành đại học khoa học ứng dụng hàng đầu Việt Nam, theo mô hình tự chủ toàn diện, đi đầu trong xu thế chuyển đổi số và quản trị thông minh. Trong đó, phát triển văn hóa Đại học Công nghiệp Hà Nội trên cơ sở phát huy truyền thống, tiếp thu, sáng tạo các giá trị văn hóa trong quá trình hội nhập. Nâng cao khả năng nhận diện thương hiệu và các sản phẩm của nhà trường đối với cộng đồng và xã hội thông qua các hoạt động truyền thông hiện đại.

Trung tâm Truyền thông và Quan hệ Công chúng phối hợp với Phòng Quản trị tiến hành khảo sát thực trạng tại ba cơ sở đào tạo của nhà trường. Thực tế cho thấy, hầu hết không gian

cảnh quan của nhà trường đều có nhiều đổi mới, đạt được nhiều giá trị trong quảng bá và khẳng định mục tiêu giáo dục, nét văn hóa, bề dày lịch sử, truyền thống kỹ nghệ thực hành,... Tuy nhiên, cần đồng bộ hóa cách thức thể hiện để thống nhất và hiện đại hơn, Đại học Công nghiệp Hà Nội đã, đang và sẽ tập trung đầu tư có trọng điểm, nâng cao chất lượng đào tạo, làm đẹp hơn, hiện đại hơn cảnh quan nhà trường, đưa giá trị văn hóa, thương hiệu của nhà trường đến cộng đồng một cách sâu rộng. Đề án **“Bộ nhận diện thương hiệu và quy chuẩn biến hiệu cổ động trực quan”** là một trong những nội dung quan trọng trong thực hiện mục tiêu chiến lược của nhà trường.



II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

Nguyên tắc sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội là quản lý việc sử dụng, khai thác giá trị các sản phẩm truyền thông theo quy định cụ thể, thống nhất, không được thay đổi, viết, vẽ, thay đổi màu sắc hoặc thêm hiệu ứng khác, thêm các chi tiết của các sản phẩm, thêm chữ, hình ảnh, xoay dọc, ngang, chéo hoặc lật ngược trong Bộ nhận diện thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội nói chung và tỷ lệ, vị trí hoặc khoảng cách giữa các chữ cái, các hình khối trong logo nói riêng. (Trong trường hợp cần điều chỉnh, cách điệu phải được sự đồng ý phê duyệt của lãnh đạo nhà trường, nhưng không được thay đổi giá trị cốt lõi của thương hiệu.)

Quy cách thể hiện logo và các sản phẩm trong Bộ nhận diện thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội trên các ấn phẩm, vật dụng như quà lưu niệm, sổ công tác, sách, phong bì và các ấn phẩm khác được quy định ở vị trí phù hợp, trang trọng, kích thước cân đối với kích thước của ấn phẩm; trên các áp phích, băng rôn, panô tuyên truyền cổ động các biểu trưng...) được in,

dán vào góc trên bên trái hoặc chính giữa phía trên theo hướng nhìn từ ngoài vào hoặc từ dưới lên, đảm bảo hài hòa, phù hợp, cân đối và trang trọng; trên các phong trang trí hội nghị logo được đặt bên trái phong, ở vị trí thấp hơn Đảng kỳ, Quốc kỳ, Quốc huy theo hướng nhìn từ ngoài vào hoặc từ dưới lên; khi đặt logo cạnh một logo khác thì logo HaUI ở bên trái, logo khác ở bên phải theo hướng nhìn từ ngoài vào hoặc từ dưới lên.

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường được phép sử dụng các sản phẩm trong Bộ nhận diện thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội trong các sự kiện chính trị, kinh tế, thương mại, văn hóa, xã hội, đối ngoại (phi lợi nhuận) nhằm mục đích quảng bá hình ảnh, thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội, nhưng phải đảm bảo tuân thủ đúng quy cách kỹ thuật, quy cách thể hiện đã được quy định.

1. Logo và hệ quy chuẩn

Logo trường đại học không chỉ là hình ảnh biểu trưng cho trường, mà nó còn hàm chứa nhiều ý nghĩa, thông điệp muốn gửi đến cộng đồng. Logo của Đại học Công nghiệp Hà Nội cũng vậy, với hai phần logo và phần chữ rõ rệt.

Phần logo:

Trong cùng là thiết kế của ba vòng tròn đan xen vào nhau, là biểu tượng của sức mạnh đoàn kết, sự kết nối, hội nhập từ truyền thống - hiện tại và cả tương lai của biết bao thế hệ thầy và trò trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nó cũng có ý nghĩa tượng trưng cho việc đào tạo nhiều ngành - nhiều loại hình - nhiều cấp trình độ theo định hướng ứng dụng của nhà trường. Ba chấm đỏ nổi bật ở ba vòng tròn thể hiện cho mục tiêu giáo dục của Đại học Công nghiệp Hà Nội là: tự nguyện - phát triển và sáng tạo.

Bao quanh 3 vòng tròn, là hình ảnh vòng quay nhiều nấc không có điểm dừng đang lớn dần theo chiều kim đồng hồ, tượng trưng cho những vòng quay của các cỗ máy - hình ảnh đặc trưng của một trường đào tạo kỹ thuật như Đại học Công nghiệp Hà Nội, luôn vận hành, chuyển động không ngừng. Hình ảnh vòng tròn đỏ còn có ý nghĩa như con rồng đang vươn mình bay lên mạnh mẽ, như lớp lớp thế hệ sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội tỏa đi mọi miền Tổ quốc năm châu để cống hiến và lan tỏa. Nổi bật là hình ảnh sao vàng năm cánh sáng rực trên nền đỏ của cờ Tổ quốc ở đỉnh cao nhất, như lý tưởng của Đảng luôn soi đường, dẫn theo, đồng hành trong mọi bước chuyển mình hội nhập vươn xa của Nhà trường.



Hình ảnh con đường đỏ vút nhẹ thành thang dài vô tận ngay dưới chân hàng chữ Đại học Công nghiệp Hà Nội, hướng đến một tương lai rộng mở và Đại học Công nghiệp Hà Nội luôn là bệ đỡ, vun đắp và kiến tạo nên thành công cho mỗi thế hệ sinh viên.



Phân chữ:

Dòng chữ Đại học Công nghiệp Hà Nội bằng tiếng Việt và tên viết tắt bằng tiếng Anh - HaUI (Hanoi University Of Industry) được thiết kế với màu xanh hi vọng nổi bật.

Logo được thiết kế hình vuông, viền xanh như đề cao sự cân bằng, chuyên nghiệp, kết hợp với các hình khối trong logo có phong cách mở, phóng khoáng, đề cao sự sáng tạo trong học tập, nghiên cứu, xứng đáng là nơi nuôi dưỡng và nâng cao giá trị những giấc mơ của sinh viên.

Màu sắc:

Logo được thiết kế với hai màu vàng và đỏ là chủ đạo: màu vàng thể hiện cho truyền thống, thịnh vượng, kết hợp với màu đỏ cũng là gam màu nóng, màu của sự sống, của sức mạnh, đồng thời cũng có ý nghĩa may mắn, hay cũng là màu của nhiệt huyết của bao thế hệ sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội.

**Trong thực tế, màu sắc sản phẩm thường bị sai lệch do thiết bị sản xuất, in ấn. Đơn vị thi công cần sử dụng bảng mã màu Pantone Solid Coated để đối chiếu và tùy chỉnh hợp lý nhằm đạt được màu sắc theo quy chuẩn.*

Hệ màu của logo

Màu vàng

Màu CMYK

C: 0%	
M: 20%	
Y: 100%	
K: 0%	

Màu RGB

R: 255	
G: 204	
B: 41	

Màu PANTONE



Màu đỏ

C: 0%	
M: 100%	
Y: 100%	
K: 0%	

R: 237	
G: 50	
B: 55	



Màu xanh

C: 95%	
M: 49%	
Y: 13%	
K: 0%	

R: 0	
G: 120	
B: 171	



2. Một số sản phẩm áp dụng bộ nhận diện thương hiệu

- Danh thiếp



- Phong bì

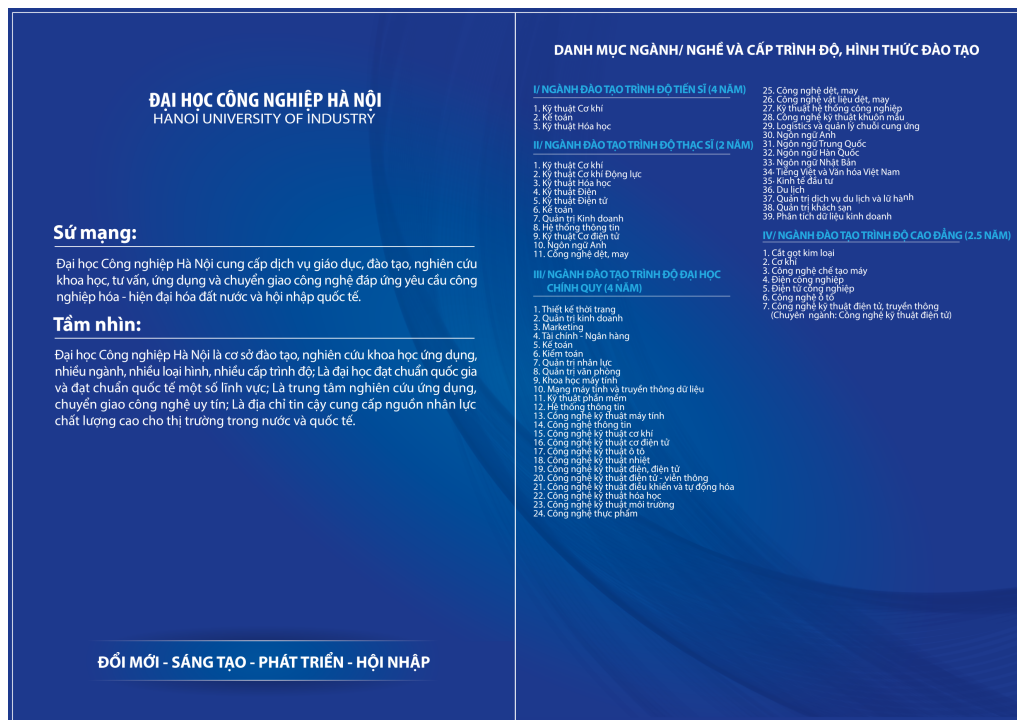


Cỡ nhỏ (120 x 220 mm)



Cỡ lớn (340 x 240 mm)

- Bìa trình ký



- Túi giấy



Loại cao

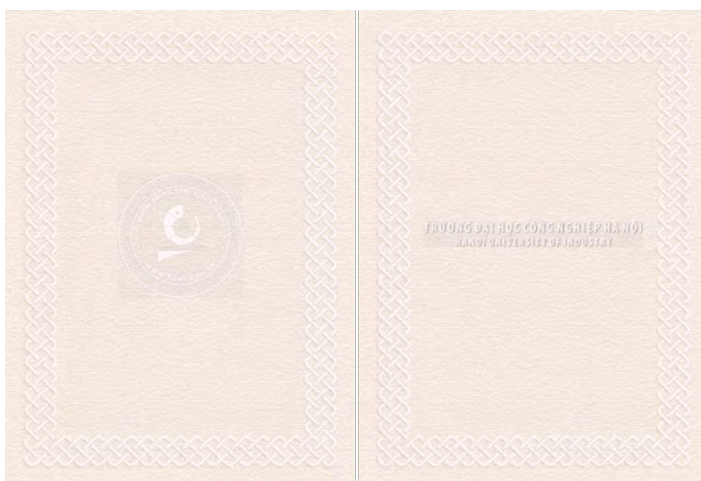


Loại thấp

- Chữ ký trên email



- Bìa bằng



- Áo phông



III. BỘ QUY CHUẨN BIỂN HIỆU, CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN

Bảng phân loại biển hiệu

Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Khu vực chung	Biển tên tòa nhà	[Ký hiệu cơ sở][Số tòa nhà] Ví dụ: A1	800 x 700	
Khu Hiệu bộ	Sơ đồ tầng	Mô phỏng vị trí các phòng trên 1 tầng tòa nhà	600 x 400	
	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	Chính giữa phía trên cửa ra vào
	Biển tên phòng làm việc cá nhân	[Tên đơn vị] ^V [Tên đơn vị] ^E [Chức danh] ^V [Học vị]. [Tên cá nhân] ^V [Chức danh] ^E [Học vị] ^E [Tên cá nhân] ^E Ví dụ: Đại học Công nghiệp Hà Nội Hanoi University of Industry Hiệu trưởng TS. Kiều Xuân Thực Rector Dr. Kieu Xuan Thuc	350 x 220	
Khu hành chính, làm việc	Sơ đồ tầng	Mô phỏng vị trí các phòng trên 1 tầng tòa nhà	600 x 400	
	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển chỉ hướng		Tùy biến	

Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Khu hành chính, làm việc	Biển tên phòng làm việc chung	[Tên đơn vị] ^V [Tên đơn vị] ^E [Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^E Ví dụ: Khoa Công nghệ thông tin Faculty of Infomation Technology Văn phòng Office	300 x 155	
	Biển tên phòng làm việc chung (có danh sách)	[Tên đơn vị] ^V [Tên đơn vị] ^E [Tên phòng] ^V [Họ và tên 1] - [Chức vụ] ... Ví dụ: Khoa Công nghệ thông tin Faculty of Infomation Technology Văn phòng Nguyễn Mạnh Cường - Giáo viên	380 x 290	
	Biển tên phòng làm việc cá nhân	[Tên đơn vị] ^V [Tên đơn vị] ^E [Chức danh] ^V [Học vị]. [Tên cá nhân] ^V [Chức danh] ^E [Học vị] ^E [Tên cá nhân] ^E Ví dụ: Khoa Công nghệ thông tin Faculty of Information Technology Trưởng khoa TS. Đặng Trọng Hợp Dean PhD. Dang Trong Hop	380 x 135	

Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 1 và 2	Nội quy 5S		600 x 400 800 x 600	
	Nội quy lớp học		600 x 400	
	Khẩu hiệu giá trị cốt lõi, tầm nhìn, sứ mạng		2.400 x 400	
Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 3	Nội quy 5S		600 x 400 800 x 600	
	Nội quy lớp học		600 x 400	
	Khẩu hiệu	Đại học Công nghiệp Hà Nội - Nơi kiến tạo thành công	2.400 x 400	
Thang máy	Biển số thang máy	[Số thang máy] Ví dụ: 01	150 x 150	Chính giữa phía trên cửa ra vào
	Sơ đồ tòa nhà	Mô phỏng vị trí các đơn vị trong 1 tòa nhà	600 x 400	
	Nội quy sử dụng thang máy		600 x 400	Trong thang máy
Thang bộ	Biển số tầng	Tầng [số tầng] ^V [Số tầng] ^F Floor Ví dụ: Tầng 1 1 st floor	300 x 250	
Phòng hội thảo	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển tên phòng	[Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^F Ví dụ: Phòng hội thảo Seminar room	300 x 155	

Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Phòng học lý thuyết cơ sở 1 và 2	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Triết lý giáo dục	Giáo dục toàn diện, vì sự phát triển bền vững và hội nhập	2.400 x 400	Cuối lớp học
Phòng học lý thuyết cơ sở 3	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Triết lý giáo dục	Giáo dục toàn diện, vì sự phát triển bền vững và hội nhập	2.400 x 400	Đầu lớp học
	Khẩu hiệu 5S	5S là công cụ tạo ra năng suất - chất lượng - hiệu quả	2.400 x 400	Cuối lớp học
Phòng học thực hành cơ sở 1 và 2	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Khẩu hiệu	Thực học - Thực hành - Thực danh - Thực nghiệp	2.400 x 400	Cuối lớp học
Phòng học thực hành cơ sở 3	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Khẩu hiệu	Thực học - Thực hành - Thực danh - Thực nghiệp	2.400 x 400	Đầu lớp học
	Khẩu hiệu 5S	5S là công cụ tạo ra năng suất - chất lượng - hiệu quả	2.400 x 400	Cuối lớp học
Hội trường A11	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển tên phòng	[Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^E Ví dụ: Văn phòng Office	380 x 175	
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	12.000 x 1.200	Chân sân khấu


Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Hội trường A11	Khẩu hiệu	Trích Văn kiện Đại hội XIII	5.000 x 1.000	Bên phải khu vực khán giả
	Khẩu hiệu	Trích Văn kiện Đại hội XIII	5.000 x 1.000	Bên trái khu vực khán giả
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	5.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	5.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
Hội trường A3	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển tên phòng	[Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^F Ví dụ: Văn phòng Office	380 x 175	
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	2.400 x 1.600	Bên phải cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	2.400 x 1.600	Bên trái cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	6.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	6.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
Hội trường C19 (lớn)	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển tên phòng	[Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^F Ví dụ: Văn phòng Office	380 x 175	

Khu vực	Loại biển hiệu	Nội dung (Cú pháp đặt tên và ví dụ)	Kích thước (mm)	Ghi chú
Hội trường C19 (lớn)	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	3.500 x 1.800	Bên phải cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	3.500 x 1.800	Bên trái cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	7.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	7.000 x 1.000	Phía cuối hội trường
Hội trường C19 (nhỏ)	Biển số phòng	[Số tầng][số phòng] Ví dụ: 0101	210 x 140	
	Biển tên phòng	[Tên phòng] ^V [Tên phòng] ^F Ví dụ: Văn phòng Office	380 x 175	
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	2.400 x 1.200	Bên phải cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	2.400 x 1.200	Bên trái cánh gà
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	6.000 x 800	Phía cuối hội trường
	Khẩu hiệu	Tùy biến theo sự kiện	6.000 x 800	Phía cuối hội trường
Biển cổ động trực quan	Pano giàn không gian	Tùy biến theo sự kiện	Tùy biến	
	Pano dọc treo cột	Tùy biến theo sự kiện	Tùy biến	
	Băng rôn ngang	Tùy biến theo sự kiện	Tùy biến	

1. Khu vực chung

Biển tòa nhà

01

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30 x 30 mm
 - Nền biển Luminium ngoài trời, dày 5 mm
 - Chữ Mika hộp nổi cắt CMC, chân 30 mm
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 800; 1.000 x 1.000 mm (tùy vị trí lắp đặt)
 - Chữ cái: 360 x 180 (mm)
- Mẫu màu: 
- Font chữ: Bebas NeueH; Size: 1.410 pt



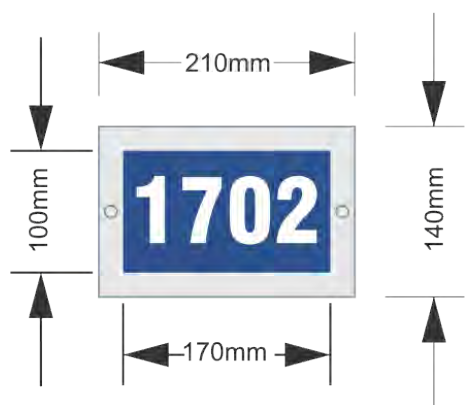
2. Khu Hiệu bộ



Sơ đồ tầng nhà

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu: ● ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Alter GothicH; 130pt
 - (2) UTM Alter GothicH; 40pt

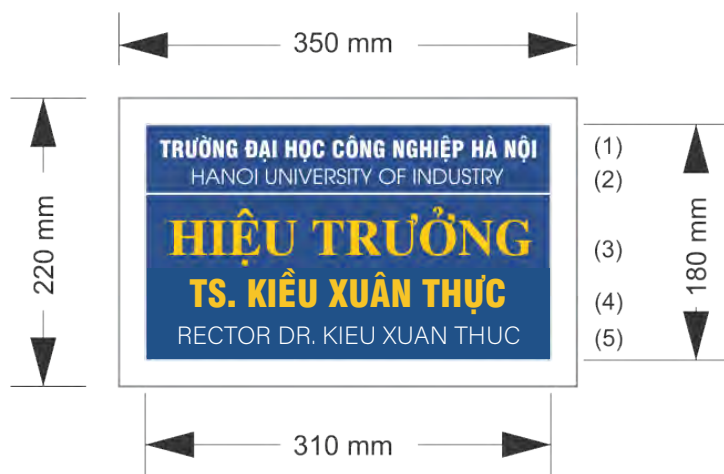
01



Biển số phòng

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

02



Biển tên phòng làm việc cá nhân

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 350 x 220 (mm)
 - Nội dung: 310 x 180 (mm)
- Mẫu màu: ● ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black Condensed; 50pt
 - (2) UTM Avo; 45pt
 - (3) UTM Times; 110pt
 - (4) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 78pt
 - (5) UTM Avo; 47pt

03

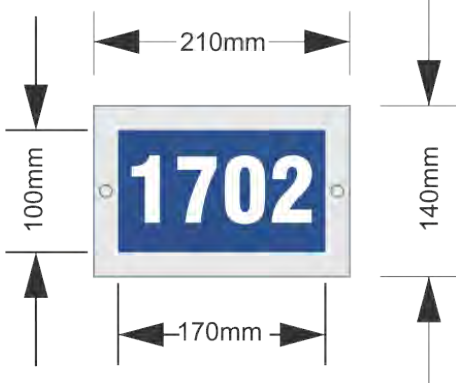
3. Khu hành chính, làm việc



Sơ đồ tầng nhà

01

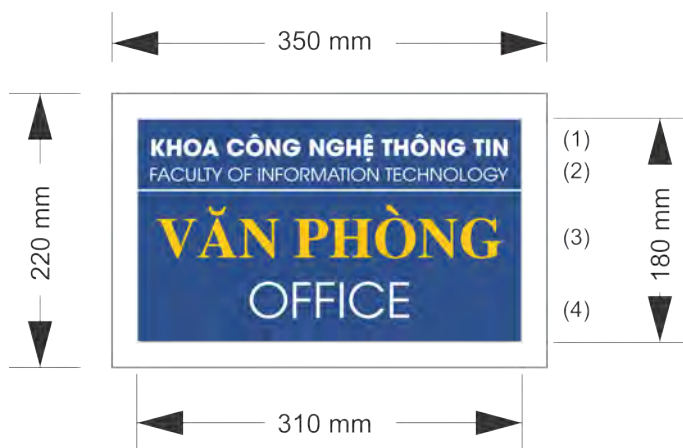
- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Alter GothicH; 130pt
 - (2) UTM Alter GothicH; 40pt



Biển số phòng

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt



Biển tên phòng làm việc chung

03

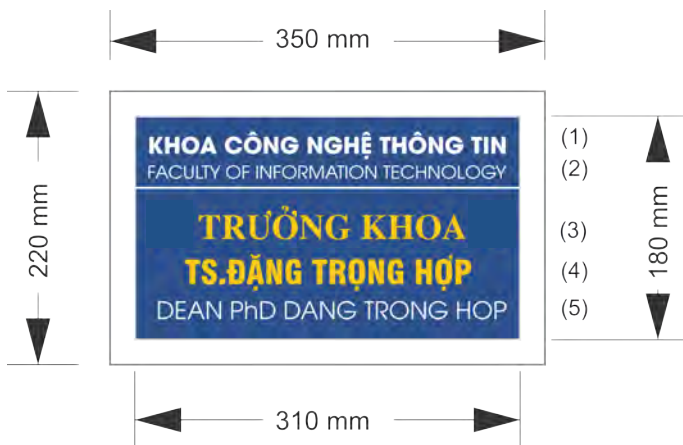
- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 350 x 220 (mm)
 - Nội dung: 310 x 180 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Avo; 52pt
 - (2) UTM Avo; 40pt
 - (3) UTM Times; 120pt
 - (4) UTM Avo; 11pt



Biển tên phòng làm việc chung (có danh sách)

04

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 290 (mm)
 - Nội dung: 340 x 250 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Avo; 56pt
 - (2) UTM Avo; 43pt
 - (3) UTM Times; 91pt
 - (4) UTM Avo; 67pt
 - (5) UTM Swiss 721 Black Condensed; 45pt



Biển tên phòng làm việc cá nhân

05

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 200 (mm)
 - Nội dung: 310 x 180 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Avo; 52pt
 - (2) UTM Avo; 40pt
 - (3) UTM Times; 80pt
 - (4) UTM Swiss 721 Black Condensed; 75pt
 - (5) UTM Avo; 55pt

Biển chỉ hướng

06

- Vật liệu: Mika trong 8 ly, In decan PP cán ngược, lắp đặt dây kim loại treo trần nhà
- Kích thước: tùy biển
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Alter Gothic; 60pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 58pt



Mẫu 1



Mẫu 2



Biển hộp dài dùng 2 nội dung



Biển hộp dài dùng nhiều nội dung



4. Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 1 và 2

Nội quy 5S

01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 600 hoặc 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu: ● ● ● ●
- Font chữ:
 - (1) Font: UTM Swiss 721 Black Condensed; 80pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 60pt

Nội quy lớp học

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 600 (mm)
- Mẫu màu: ● ● ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black Condensed; 80pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 60pt





Khẩu hiệu giá trị cốt lõi, tầm nhìn, sứ mạng

03

- Vật liệu:
 - Mika trong 8 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 600 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) ArialH; 80pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 60pt



5. Sảnh mỗi tầng tòa nhà cơ sở 3

Nội quy 5S

01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 600 hoặc 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu: 
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black Condensed; 80pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 60pt

Nội quy lớp học

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 800 x 600 (mm)
- Mẫu màu: 
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black Condensed; 80pt
 - (2) UTM Alter Gothic; 60pt



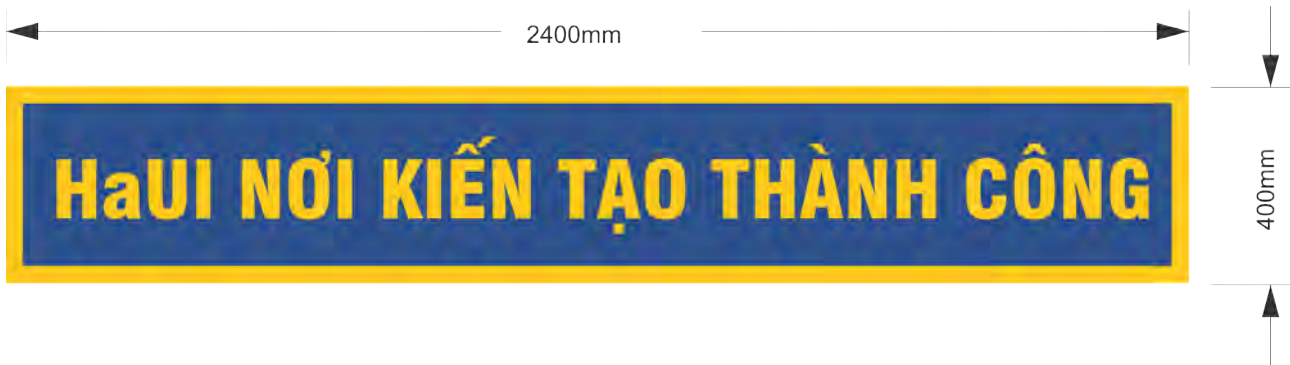
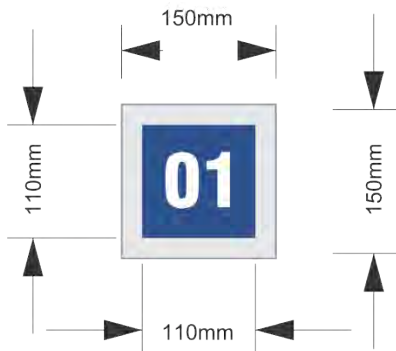
Khẩu hiệu

- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:
 - Biển: 2.400 x 400 (mm)

- Nội dung: 740 x 540 (mm)

- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 180pt

03

**6. Thang máy****Biển số thang máy**

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 150 x 150 (mm)

- Nội dung: 110 x 110 (mm)

- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed LH; 200pt

01

**Sơ đồ tòa nhà**

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu: ● ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Alter GothicH; 130pt
 - (2) UTM Alter GothicH; 40pt

02



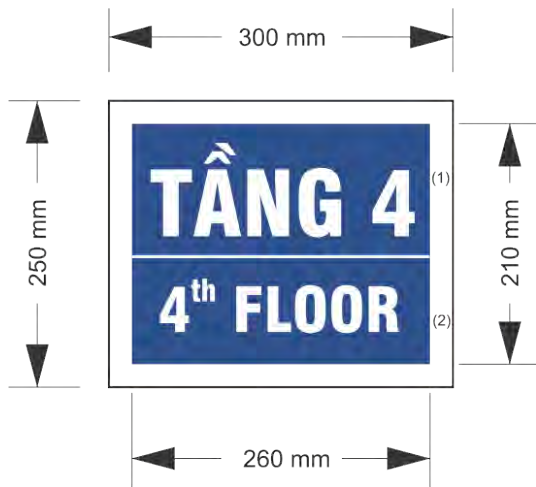
Nội quy sử dụng thang máy

03

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 600 x 400 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) ArialH; 80pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black Condensed; 60pt
 - (3) UTM Swiss 721 Black Condensed; 50pt
 - (4) UTM Swiss 721 Black Condensed; 60pt
 - (5) UTM Swiss 721 Black Condensed; 60pt



7. Thang bộ



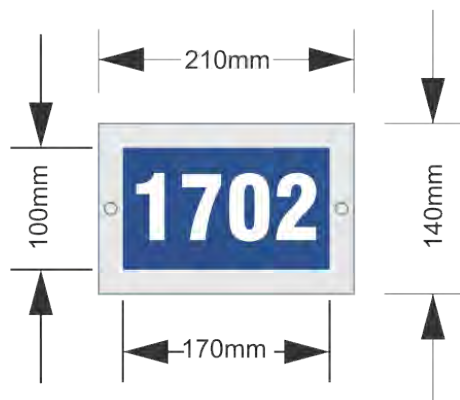
Biển số tầng

01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 300 x 250 (mm)
 - Nội dung: 260 x 210 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) Font: UTM Swiss 721 Black Condensed; 22pt
 - (2) Font: UTM Swiss 721 Black Condensed; 12pt.



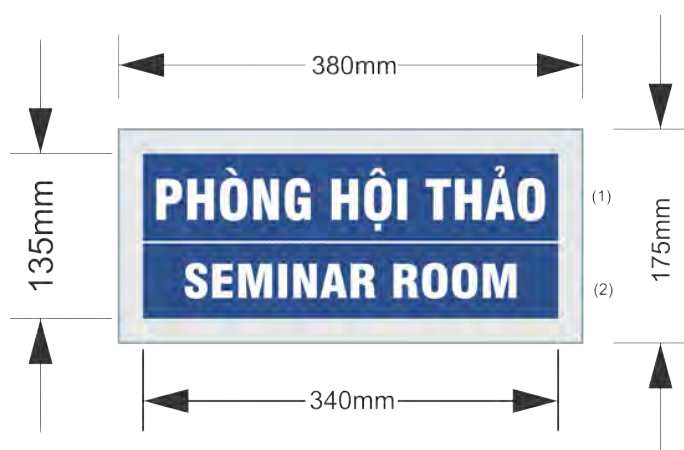
8. Phòng hội thảo



Biển số phòng

01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

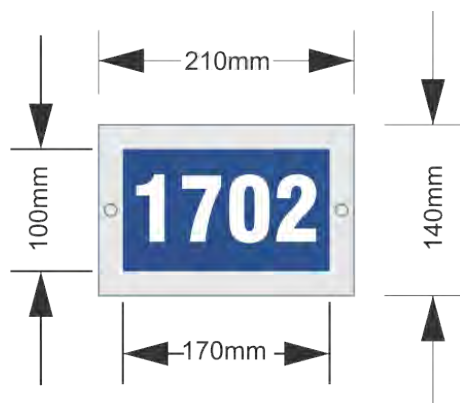


Biển tên phòng

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 175 (mm)
 - Nội dung: 340 x 135 (mm)
- Mẫu màu:
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 140pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 114pt

9. Phòng học lý thuyết cơ sở 1 và 2



Biển số phòng

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

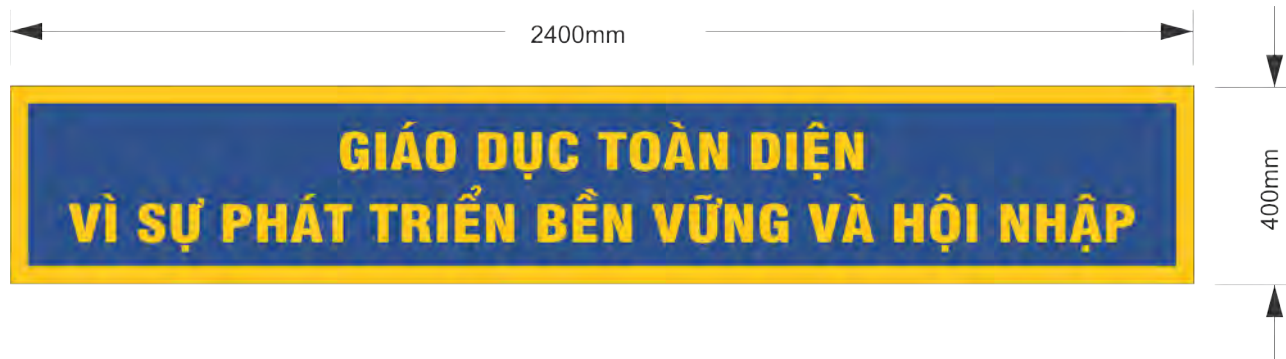
01

Triết lý giáo dục

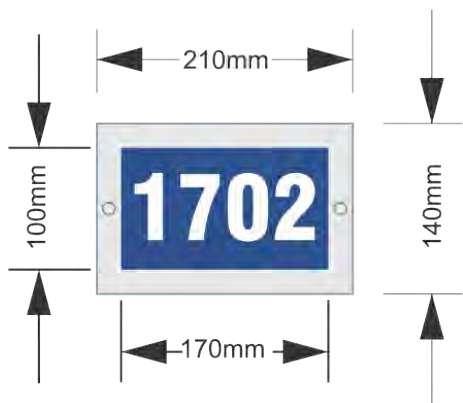
- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

02



10. Phòng học lý thuyết cơ sở 3



Biển số phòng

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

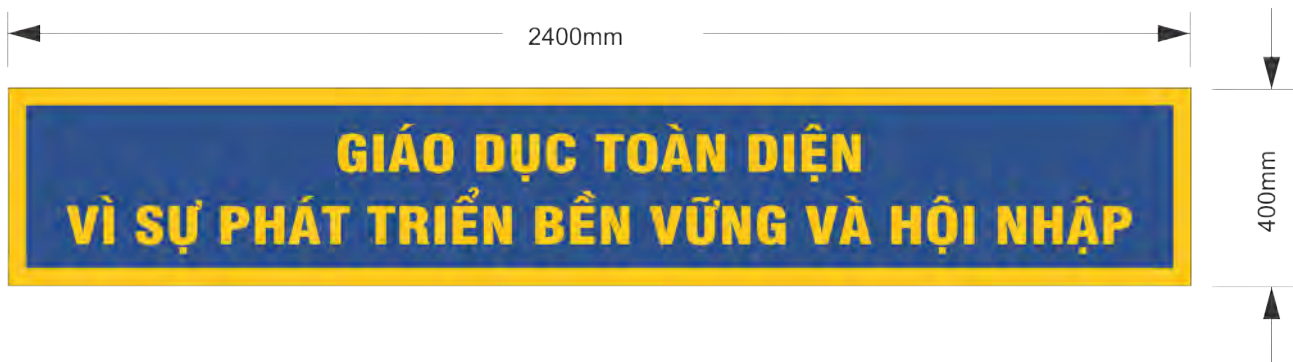
01

Triết lý giáo dục

- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

02

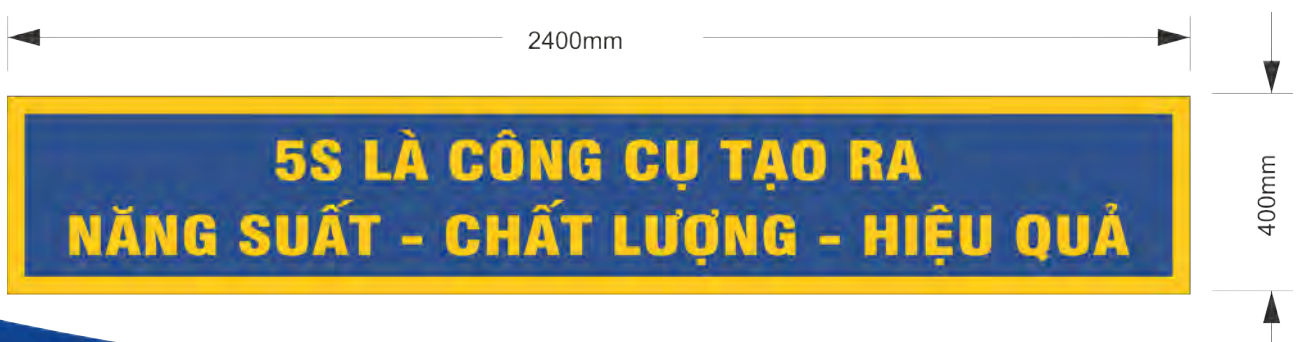


Khẩu hiệu 5S

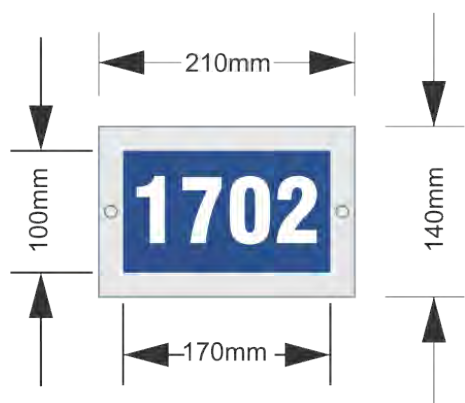
- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

03



11. Phòng học thực hành cơ sở 1 và 2



Biển số phòng

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

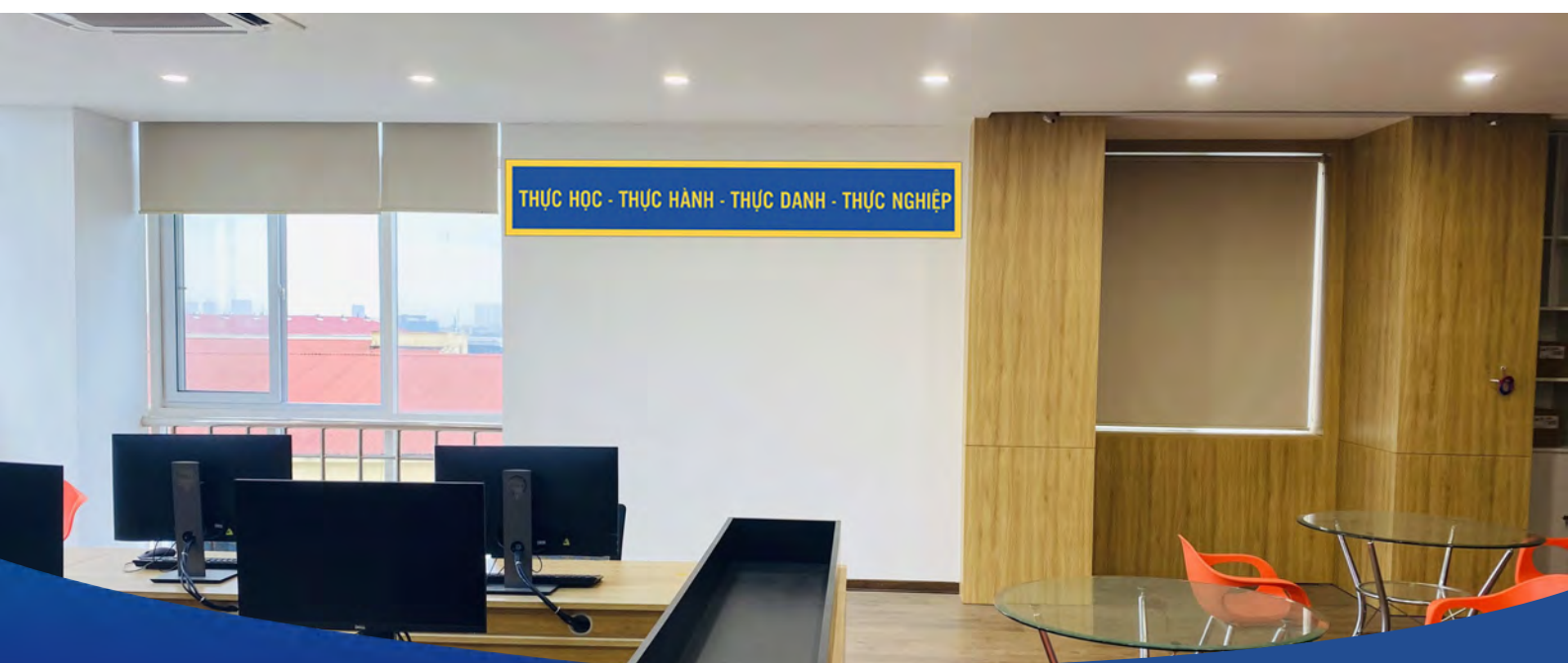
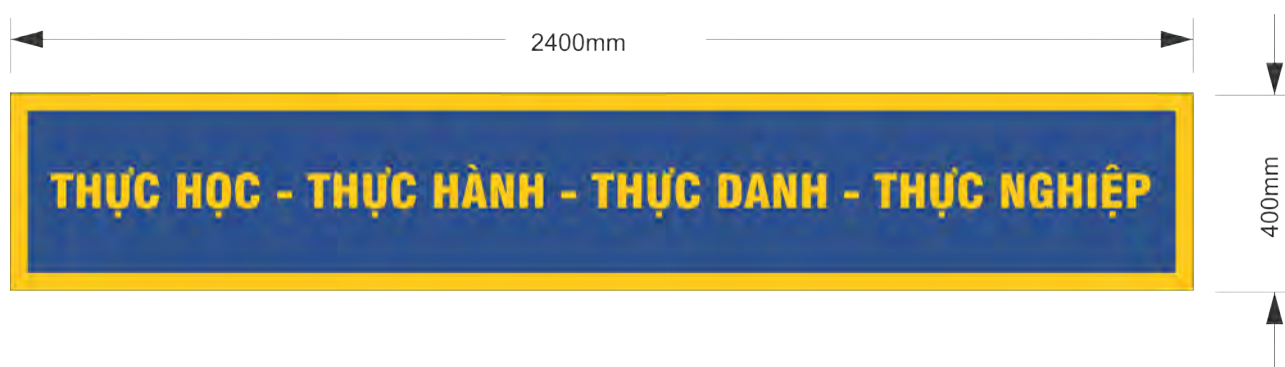
01

Khẩu hiệu

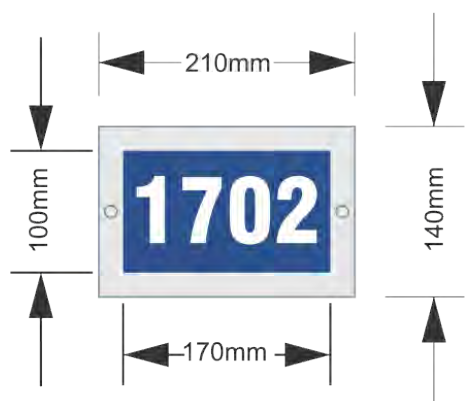
- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

02



12. Phòng học thực hành cơ sở 3



Biển số phòng

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

01

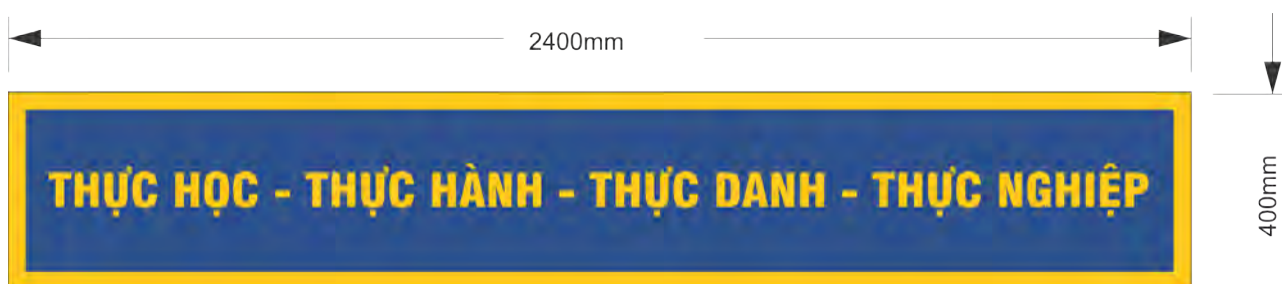
Khẩu hiệu

- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)

- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

02



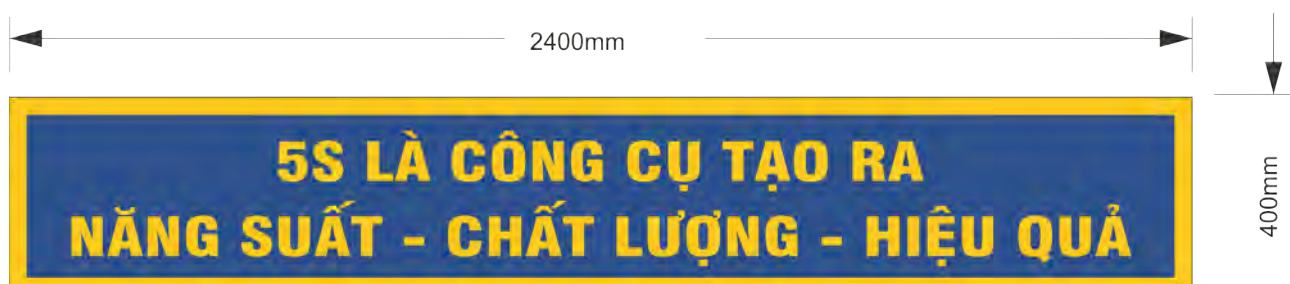
Khẩu hiệu 5S

- Vật liệu: Mặt biển Mika 8 ly Đài loan, nội dung in PP cán ngược, lắp đặt trụ kính
- Kích thước:

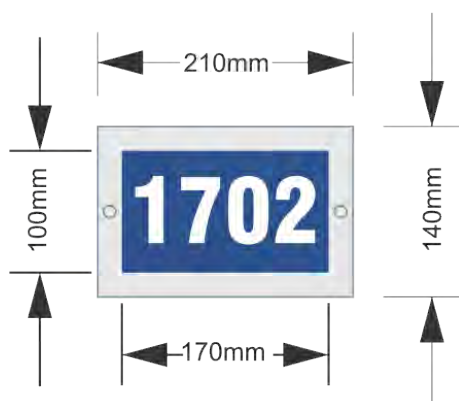
- Biển: 2.400 x 400 (mm)
- Nội dung: 740 x 540 (mm)

- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Alter Gothic; 180pt

03



13.Hội trường A11



Biển số phòng

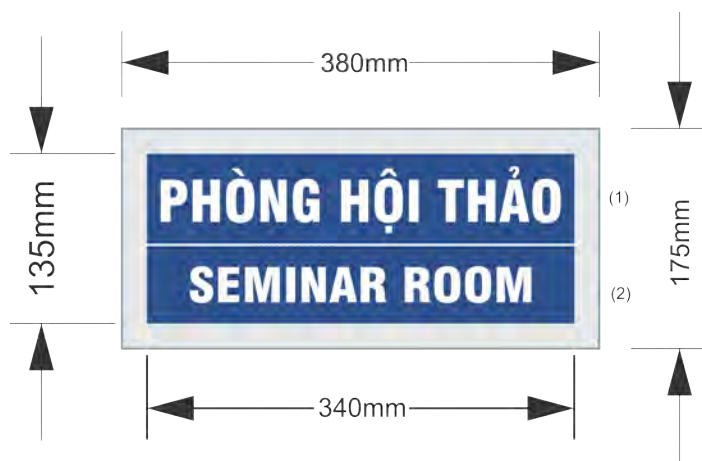
01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

Biển tên hội trường

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 175 (mm)
 - Nội dung: 340 x 135 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 140pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 114pt

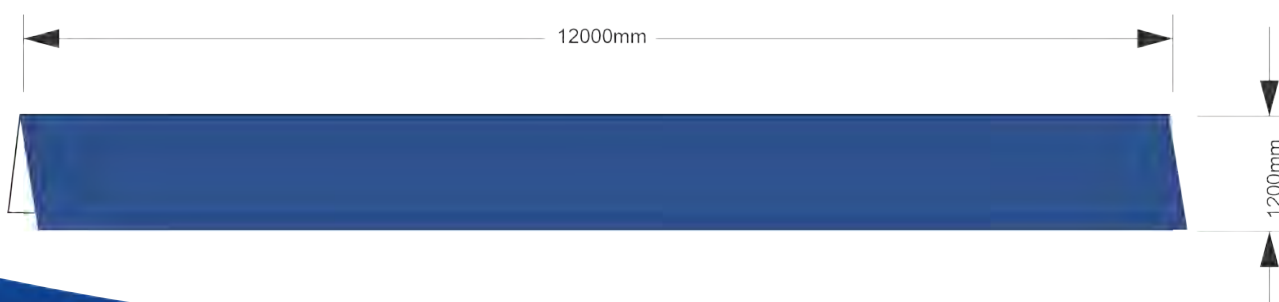


Khẩu hiệu (trước sân khấu)

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30x30mm
 - In bạt Hiflex không xuyên sáng
- Kích thước:

- Biển: 12.000 x 1.200 (mm)
- Nội dung: tùy biến theo sự kiện
- Mẫu màu: ● ● ● ●

03

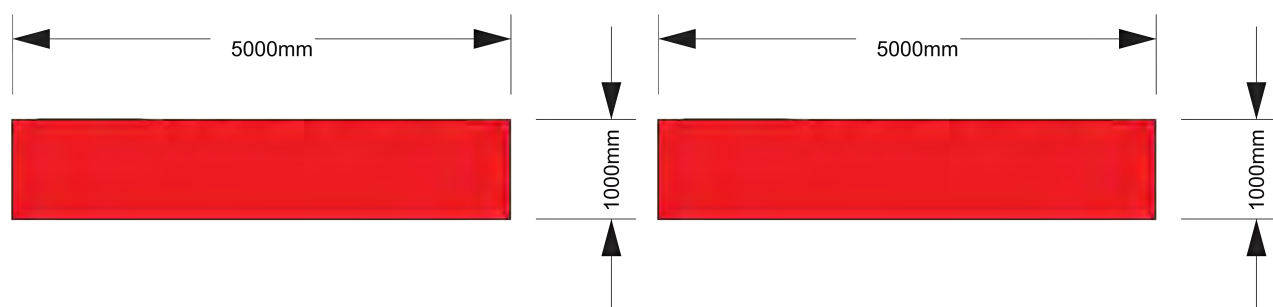


Khẩu hiệu (hai bên khán giả)

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alumi cắt CNC nổi xước đồng

- Viên Bo ke Inox vàng
- Kích thước:
 - Biển: 5.500 x 1.000 (mm)
 - Nội dung: Trích Văn kiện Đại hội XIII
- Mẫu màu: ● ●

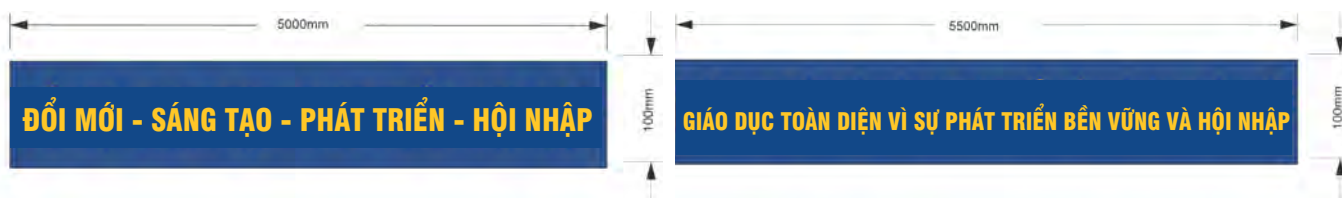
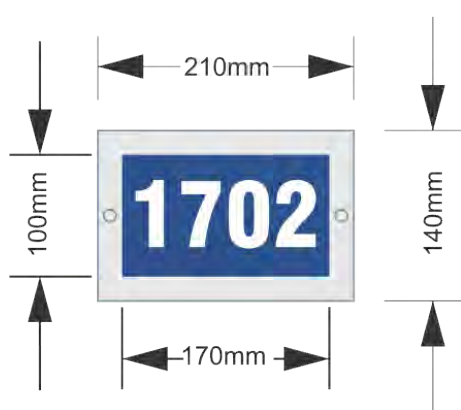
04

**Khẩu hiệu (cuối hội trường)**

- Vật liệu: Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alu cắt CNC nổi xước đồng

- Kích thước: 5.500 x 1.000 (mm)
- Mẫu màu: ● ●

05

**14. Hội trường A3****Biển số phòng**

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

01



Biển tên hội trường

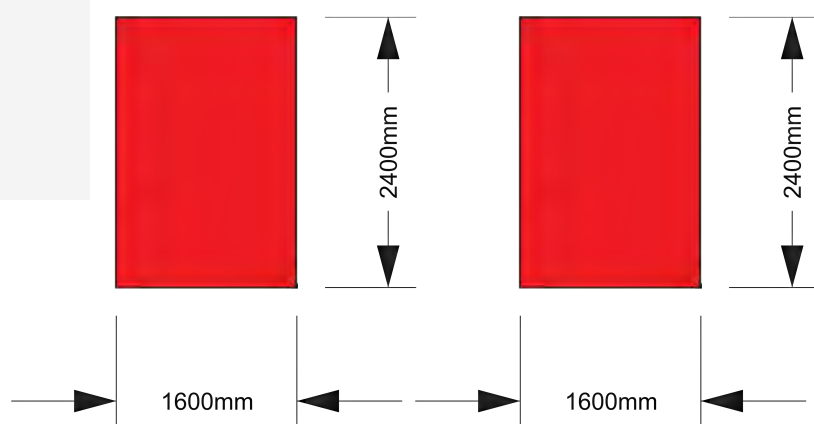
02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 175 (mm)
 - Nội dung: 340 x 135 (mm)
- Mẫu màu:  
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 140pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 114pt


**Khẩu hiệu (hai bên cánh gà)**

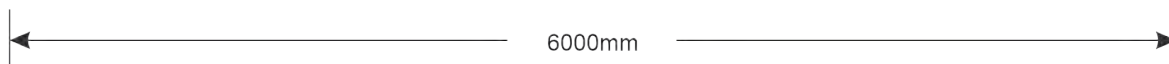
03

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alumi 5 ly, nội dung chữ Alu cắt CNC nổi xước đồng
 - Viền Bo ke Inox vàng
- Kích thước: 2.400 x 1.600 (mm)
- Mẫu màu:  

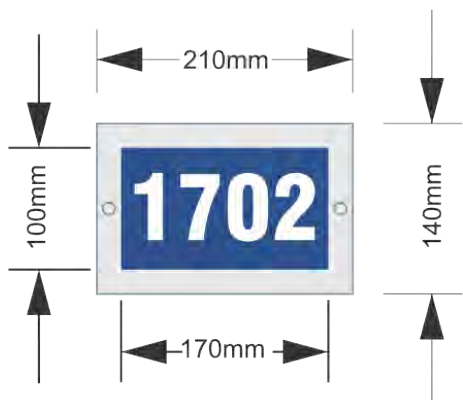
**Khẩu hiệu (cuối hội trường)**

04

- Vật liệu: Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alumi 5 ly, nội dung chữ Alu cắt CNC nổi xước đồng
- Kích thước: 6.000 x 1.000 (mm)
- Mẫu màu:  



15. Hội trường C19 (lớn)



Biển số phòng

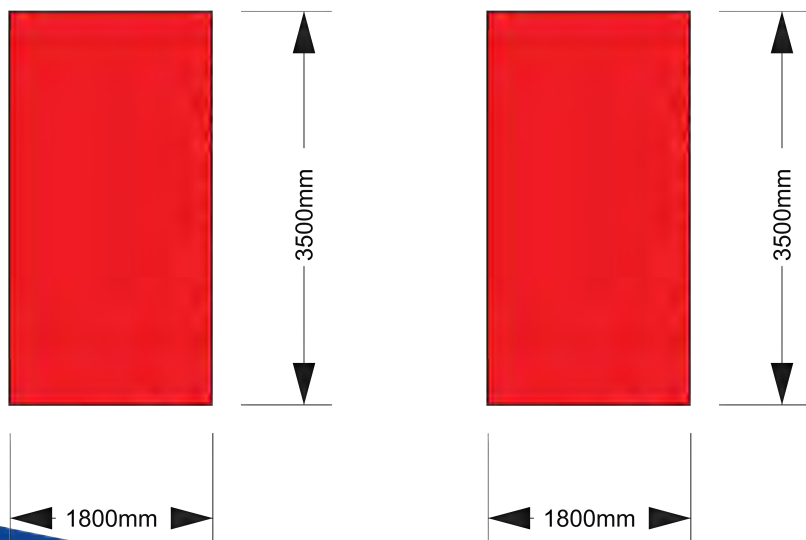
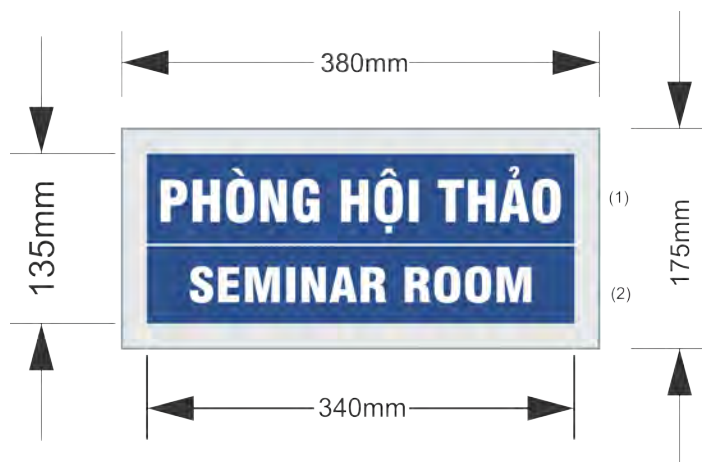
01

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

Biển tên hội trường

02

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 175 (mm)
 - Nội dung: 340 x 135 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 140pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 114pt



Khẩu hiệu (hai bên cánh gà)

03

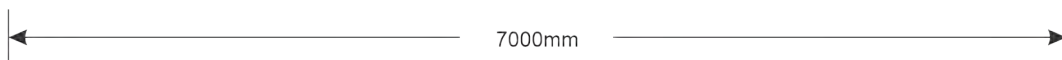
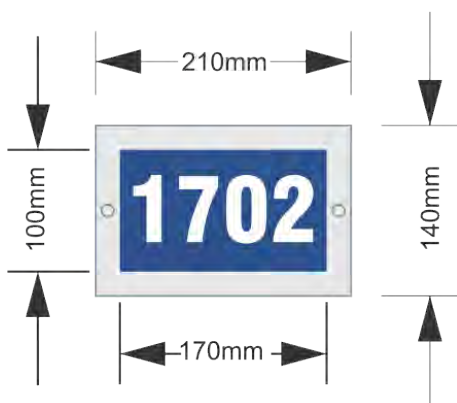
- Vật liệu:
 - Khung sắt
 - hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alumi cắt CNC nổi xước đồng
 - Viền Bo ke Inox vàng
- Kích thước: 3.500 x 1.800 (mm)
- Mẫu màu: ● ●

Khẩu hiệu (cuối hội trường)

- Vật liệu: Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alumi cắt CNC nổi xước đồng

- Kích thước: 7.000 x 1.000 (mm)
- Mẫu màu: ● ●

04

**16.Hội trường C19 (nhỏ)****Biển số phòng**

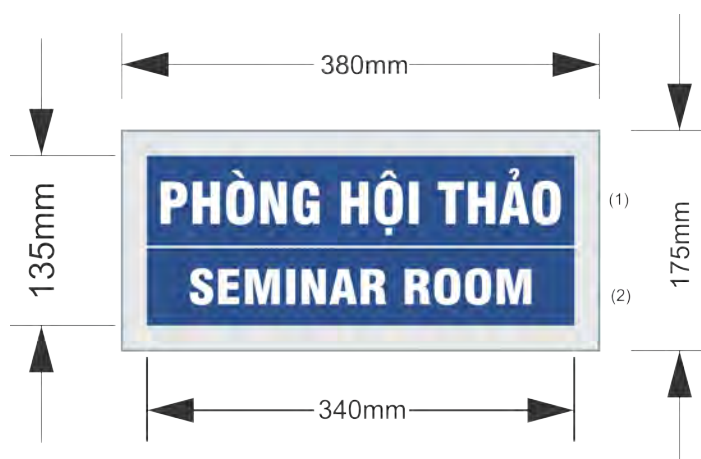
- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 210 x 140 (mm)
 - Nội dung: 170 x 100 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ: UTM Swiss 721 Black Condensed; 206pt

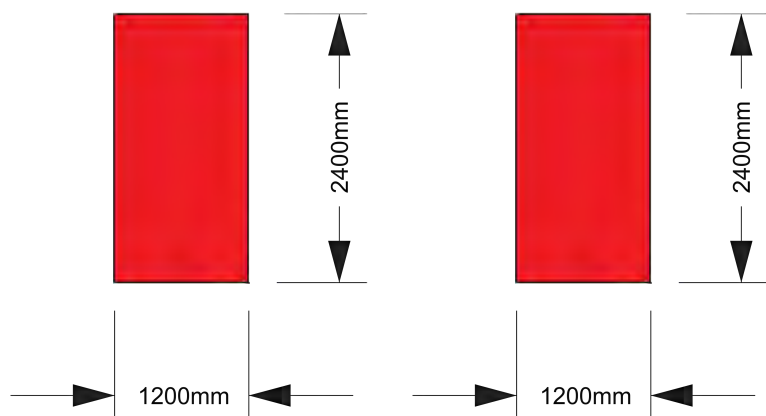
01

Biển tên hội trường

- Vật liệu:
 - Mika trong 5 ly
 - In UV
- Kích thước:
 - Biển: 380 x 175 (mm)
 - Nội dung: 340 x 135 (mm)
- Mẫu màu: ● ●
- Font chữ:
 - (1) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 140pt
 - (2) UTM Swiss 721 Black CondensedH; 114pt

02





Khẩu hiệu (hai bên cánh gà)

03

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alumi cắt CNC nổi xước đồng
 - Viền Bo ke Inox vàng
- Kích thước: 2.400 x 1.200 (mm)
- Mẫu màu: ● ●

Khẩu hiệu (cuối hội trường)

04

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30 x 30mm, mặt Alu 5 ly, nội dung chữ Alumi cắt CNC nổi xước đồng
- Kích thước: 6.000 x 800 (mm)
- Mẫu màu: ● ●



17. Biểu cổ động trực quan



Pano giàn không gian

01

- Vật liệu:
 - Khung sắt hộp 30x30 mm
 - In bạt Hiflex không xuyên sáng
- Kích thước: tùy biến theo sự kiện
- Mẫu màu: ● ● ● ●



Pano dọc treo cột

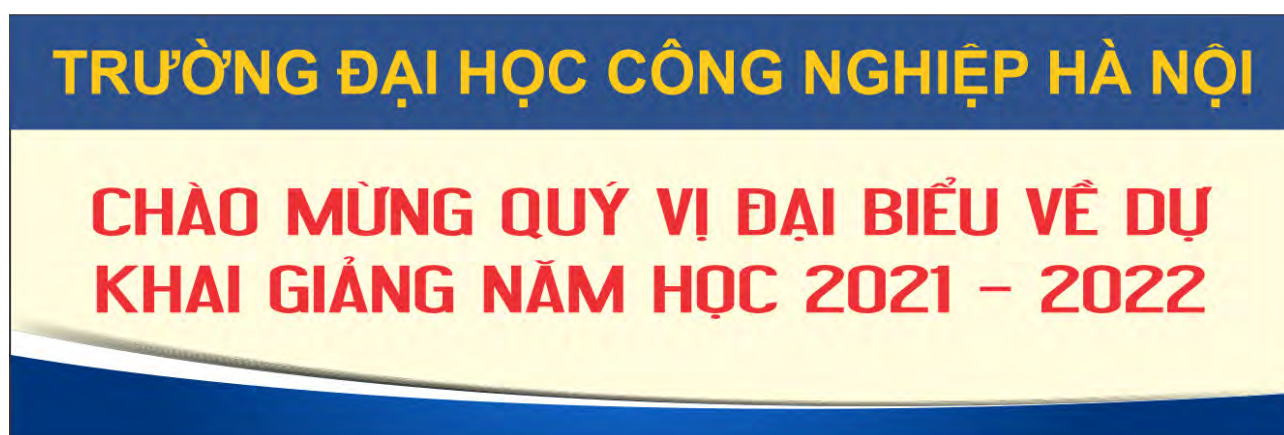
- Vật liệu: In bạt Hiflex không xuyên sáng
- Kích thước: tùy biến theo sự kiện
- Mẫu màu:

02

Bảng tròn ngang

- Vật liệu: In bạt Hiflex không xuyên sáng, căng dây thép
- Kích thước: tùy biến theo sự kiện
- Mẫu màu:

03



Bộ nhận diện thương hiệu và Quy chuẩn biểu hiệu cổ động trực quan phát hành nhằm nâng cao khả năng nhận diện thương hiệu Đại học Công nghiệp Hà Nội thông qua các quy chuẩn về màu sắc, kích thước, bố cục đối với biểu hiệu. Trong thực tế, đơn vị thi công cần linh hoạt về kích thước, số lượng đối với từng trường hợp cụ thể, tùy thuộc vào vị trí lắp đặt, cơ sở vật chất, hay sự kiện diễn ra.

